TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:187 /2021/QĐST-HNGĐ	*Phú xuyên, ngày 23 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2021/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Dương Thị L**, sinh năm 1996 .

HKTT: Xóm 4, xã Th, huyện B, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: **Anh Vũ Tiến G**, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn L, xã T, huyện X, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 điều 210; các điều 211, 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 Về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 190/ 2021/TLST- HN&GĐ Ngày 12 tháng 11 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* **Chị Dương Thị L** và **anh Vũ Tiến G.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

+ Về con chung: Chưa có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Dương Thị Linh xin nộp cả 300.000 đồng ***(Ba trăm ngàn đồng***) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0047649 ngày 12/11/2021 tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Xuyên. Chị đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phùng Văn Phong